

PHẬT NÓI KINH THÁNH TỐI THẮNG ĐÀ LA NI

Hán dịch: Tây Thiên Dịch Kinh Tam Tạng_ Triều Tán Đại Phu Thích Hồng Lô
Khanh_ Truyền Pháo Đại Sư (kẻ bầy tôi là) THI HỘ phụng chiếu dịch
Việt dịch: HUYỀN THANH

Như vậy tôi nghe. Một thời Đức Phật ngự tại Tịnh Xá **Ngũ Di Năng** trong đại thành **Tinh Tả** thuộc nước **Ba La Bát Đa**. Qua Hạ đó xong, đến ngày 20 tháng 9 có một vị **Bật Sô** tên là **Phộc Dã Khư Năng**. Thời vị **Bật Sô** ấy ra khỏi đại thành **Tinh Tả** đến một nơi cách thành **Chi Na** khoảng bốn do tuần, nhìn thấy một Đại Nhân đứng giữa đường, thân dài ba trượng, mặt dài bốn xích (4 thước Tàu) thì biết đó là **Văn Thù Sư Lợi Bồ Tát** nên liền lễ bàn chân, quỳ dài, chấp tay bạch với **Bồ Tát** rằng: "Vì sao hiện thân mà đi đến chốn này? Ất có Nhân Duyên chi?"

Bồ Tát đáp rằng: "Như thị! Như thị! Này **Bật Sô**! Các hàng chúng sinh trong cõi **Đêm Phù Đề** này đang có bệnh khổ. Nhóm **A Tu La**, **CA Lâu La** trụ ở một mặt của núi **Tu Di** (**Tu Di Sơn Vương**) với các người Trời đang cùng nhau giao chiến. Thế nên Mặt Trời, mặt trăng không có ánh sáng, **Tinh Thần** (các vì sao) chẳng hiện.

Người Trời bị thua, **Tu La** được thắng. Thời các **Quý Thân Thần nhân** đây được dịp thuận tiện hoá hình người nữ gây nhiễu loạn chúng sinh, sinh các bệnh tật: Hoặc đau đầu, đau bụng, đau mắt tai mũi... Hoặc sinh ung nhọt, rôm sảy, chứng tràng nhọt, bệnh trĩ, bệnh lậu, ghẻ lở, bệnh cùi hủi, nổi nhọt bọ, **Hắc Lào**... Hoặc lại bị bệnh sốt rét phát theo thời hoặc cách một ngày, hai ngày, ba ngày, bốn ngày phát bệnh một lần. Cho đến bệnh trúng gió, bệnh vàng da, bệnh đàm rãi, bệnh đau bộ phận sinh dục, tất cả bệnh ác

Lại bên trong cõi **Diêm Phù Đề**, tuôn mưa gió lớn. Hoặc lạnh, hoặc nóng, hoặc lụt lội, hoặc hạn hán.. **Ngũ Cốc** chẳng nhiều, người dân đói kém thấy đều bị chết yếu. Lại hiện nhóm thù: cọp, sói, sư tử, **Miếu Noa**... xâm tổn **Hữu Tình**, cướp đoạt tinh khí của người

Như vậy mọi nạn tranh nhau gây bức não

Khi ấy Đại Nhân nói việc đó xong thì bảo **Bật Sô** rằng: "Ta có **Thánh Tối Thắng Đà La Ni** tăng trưởng căn lành, hay trừ các ác. Nếu lại có người phát tâm trong sạch đem nhóm hương hoa... cúng dường Tam Bảo với cá **Hiền Thánh**. Ngày đêm ở trong **Thất khiết tịnh trai giới**, tụng **Đà La Ni** này thì các Chúng Nạn liền được tiêu trừ. **Đà La Ni** là:

Năng mô bà nga phộc đố, vĩ ma la một địa, nghiêm tỳ la, nga lý-nhĩ đa, la nạ tả, đát tha nga đa tả. Đát nễ-dã tha: Vĩ ma la, nga lý-nhị đế, vĩ ma la du nễ thủy, a la nga đế, a la nga đế, sa-phộc hạ (NAMO BHAGAVATO VIMALA-BUDDHI-GAMBHIRA GARJITA-RÀJASYA TATHÀGATASYA_ TADYATHÀ: VIMALA GARJITE, VIMALA YONI'SE, ÀLAGATE ÀLAGATE SVÀHÀ)

Năng ma sa lý-phộc nễ phộc la noa vĩ sắt-kiếm tỳ năng tát đát tha nga đa tả. Đát nễ-dã tha: Hứ, ma hứ, ma hạ ma hứ, sa-phộc hạ (NAMAḤ SARVA NÌVARAṆA

VISKAMBHINAS-TATHÀGATASYA_ TADYATHÀ: HE MAHE, MAHÀ MAHE SVÀHÀ)

Năng mô ngu noa ca la tả, đất tha nga đa tả. Đất nễ-dã tha: Nga nga năng ca lý, nga nga năng tam bà phệ, nga nga năng chỉ lý-để để, sa-phộc hạ (NAMO GUᅆAKARASYA TATHÀGATASYA_ TADYATHÀ: GAGANAKARI, GAGANA SAMBHAVE , GAGANA KÌRTITE SVÀHÀ)

Năng mô tam mãn đa hiển độ đa ma tả, đất tha nga đa tả. Đất nễ-dã tha: Tam ma duệ, sa-phộc hạ (NAMO SAMANTA GANDHOTTAMASYA TATHÀGATASYA _ TADYATHÀ: SAMAYE SVÀHÀ)

Năng mô a ba la nhĩ đa, nga di năng sa-đất tha nga đa tả. Đất nễ-dã tha: A ma, ma hứ, sa-phộc hạ (NAMO APARÀJITA GÀMINAS-TATHÀGATASYA _ TADYATHÀ: AMÀT MAHÌ SVÀHÀ)

Năng mô ma năng sa-đam bà tả, đất tha nga đa tả. Đất nễ-dã tha: Ma năng vĩ thú đệ, bát nột-di thấp-phộc lý, bát nột ma tam bà bệ, khẩn ca lý, hứ đản, ca lý-duệ, sa-phộc hạ. (NAMO MANASTAMBHASYA TATHÀGATASYA_ TADYATHÀ: MANA VI'SUDDHE , PADME'SVARI , PADMA SAMBHAVE, KIMKARI HITAM KÀRYE SVÀHÀ)

Năng mô tát lý-phộc một đà, mạo địa, tát đất-phộc nam. Năng mô a lý-dã mạn tổ thất-lý dạ. Đất nễ-dã tha:Nhạ duệ, nhạ duệ, la ma địa, hứ ma hứ , ma hạ ma hứ, sa-phộc hạ (NAMO SARVA BUDDHA BODHISATVÀNÀM _ NAMO ÀRYA MAMJU'SRÌYA _ TADYATHÀ: JAYE JAYE RAMATI, HE MAHÌ , MAHÀ MAHÌ SVÀHÀ)

Năng mô a lý-dã phộc lộ chỉ để thấp-phộc la tả, mạo địa tát đất-phộc tả. Đất nễ-dã tha: Nga nga năng trà-duệ, nga nga năng tam bà phệ, nga nga năng đặc-duệ, nga nga năng vĩ cật-lan để, ê hạ-duệ hứ, sa-phộc hạ (NAMO ÀRYA AVALOKITE'SVARASYA BODHISATVASYA _ TADYATHÀ: GAGANA AᅆYE , GAGANA SAMBHAVE, GAGANA MADYE, GAGANA VIKRÀNTE , EHYEHI SVÀHÀ)

Năng mô a lý-dã tam mãn đa bạt nại-la tả, đất tha nga đa tả. Đất nễ-dã tha: Hứ bạt nại-lý, ma hạ bạt nại-lý , a mật-lý đa bạt nại-lý, vĩ nga đa la nhạ tế, ma hạ vĩ nga đa la nhạ tế, sa-phộc hạ (NAMO ÀRYA SAMABTABHADRASYA TATHÀGATASYA_ TADYATHÀ: HE BHADRI, MAHÀBHADRI, AMᅆTA BHADRI , VIGATA RAJAS , MAHÀ VIGATA RAJAS SVÀHÀ)

Năng mạc a lý-dã vĩ ma la chỉ lý-để đất tả, đất tha nga đa tả, a nễ chỉ lý-để đa, tát lý-phộc nhĩ nễ tỳ , phộc nhật-la tam bà phệ, phộc nhật-la tỳ nại ca lý, sa-phộc hạ (NAMAᅆ ÀRYA VIMALAKÌRTITASYA TATHÀGATASYA [?TADYATHÀ] ANIKÌRTITA SARVA JIT-NIR-BHÌ, VAJRA SAMBHAVE , VAJRA BHIDA-KARI SVÀHÀ)

Năng mạc tát-lý phộc một đà mạo địa tát đất-phộc nam. Đất nễ-dã tha: Khế đa ca la tỳ nhập-phộc la nễ duệ, sa-phộc hạ (NAMAᅆ SAVA BUDDHA BODHISATVÀNÀM _ TADYATHÀ: KETA KALÀPI JVALANÌYE SVÀHÀ)

Nhạ cảm bà nễ, sa-đam bà nễ, mô hạ nễ, bôn noa lý ca dã, sa-phộc hạ (JAMBHANI STAMBHANI MOHANI PUᅇᅇARÌKÀYA SVÀHÀ)

Mô hạ nan đế , nan bà nễ duệ, sa-phộc hạ (MOHA DÀNTE, DAMBHANIYE SVÀHÀ)

Nỗ la, vĩ nỗ lý duệ, ca la, vĩ cật-lý đế, sa-phộc hạ (DHURA VIDHURIYE KÀRA VIKᅇᅇTE SVÀHÀ)

Tán đế, sa vĩ nễ lý-phộc ba nễ duệ, sa-phộc hạ (‘SÀNTE ‘SIVI NIRVÀPAᅇᅇIYE SVÀHÀ)

Nỗ la, vĩ nỗ lý duệ, sa-phộc hạ (DHURA VIDHURIYE SVÀHÀ)

Lãm ma tổ noa dã, sa-phộc hạ (LAMBA CUDÀYA SVÀHÀ)

Lộ chỉ ca, lộ câu đa la dã, sa-phộc hạ (LOKIKÀ LOKOTTARÀYA SVÀHÀ)

A nghe-dã năng, vĩ luân đạt nễ duệ, sa-phộc hạ (AJÑÀNA VI’SODHANIYE SVÀHÀ)

Đà đồ ca lý-duệ, sa-phộc hạ (DHÀTU KÀRYE SVÀHÀ)

Di già, sa-phổ tra năng dã, sa-phộc hạ (MEGHA SPHOTANÀYA SVÀHÀ)

Một-la hám nhị, nga-la hạ dã, sa-phộc hạ (BRAHME GRAHÀYA SVÀHÀ)

Tát lý-phộc ca lý-ma tỳ thủy cật-đa dã, sa-phộc hạ (SARVA KARMA ABHI’SIKTÀYA SVÀHÀ)

Tát lý-phộc một đà tỳ tăng sa cật-lý đa dã, sa-phộc hạ (SARVA BUDDHA ABHISAMSKROTÀYA SVÀHÀ)

Ê ca thất-lãng nga dã, sa-phộc hạ (EKA ‘SRIᅇᅇGÀYA SVÀHÀ)

Bộ đa dã, sa-phộc hạ (BHUTÀYA SVÀHÀ)

A bộ đa dã, sa-phộc hạ (ABHUTÀYA SVÀHÀ)

Tát lý-phộc nột khế, ba xá ma dã, sa-phộc hạ (SARVA DUᅇᅇKHA UPA’SAMÀYA SVÀHÀ)

Bấy giờ Văn Thù Sư Lợi Bồ Tát nói **Thánh Tối Thắng Đà La Ni** này xong thì bảo Bất Sô rằng:”Các ông y theo nghi tắc của Chính Pháp này , mỗi ngày chí thành phát tâm trong sạch cúng 7 vị Tỳ Khuru, cúng dường Tam Bảo với cá Hiền Thánh. Vào đầu đêm , làm Hộ Ma , thấp lửa sáng sẽ hay trừ tai , mau được tiêu tan tất bệnh (hoạn)

Nếu có kẻ trai lành, người nữ thiện đối với Chính Pháp này, thọ trì, đọc tụng , rộng vì người nói thì tất cả các bệnh đều được trừ khỏi

Lại nữa Văn Thù Sư Lợi bảo Bất Sô rằng:”Nay ông hãy lắng nghe ! **Thánh Tối Thắng Đà La Ni** này có sức sáng tỏ to lớn, rộng lợi chúng sinh. Hãy nên ở cõi Diêm Phù Đề lưu truyền nơi nơi , hết thủy đất nước, thành, ấp, tụ lạc ... khiến các chúng sinh lắng nghe, thọ trì.

Nếu kẻ trai lành, người nữ thiện hay đối với Kinh này đọc tụng một biến thì mau được trừ khỏi bệnh khổ của thân mình. Nếu đọc hai biến thì hết thủy bệnh khổ của vợ con, nam nữ đều được trừ khỏi. Nếu đọc ba biến thì hết thủy bệnh khổ của tất cả quyến thuộc thủy đều trừ khỏi. Nếu đọc bốn biến thì hết thủy bệnh khổ của người dân trong một nước đều được trừ khỏi. Nếu đọc năm biến thì tất cả người dân trong đất nước nhỏ do vua ban phong đều được an vui, không có các bệnh tật

Lại nữa Văn Thù Sư Lợi Bồ Tát nói:”Nay Chính Pháp này có lợi ích rộng lớn thâm sâu , rất hiếm có. Hãy mau lưu truyền khiến cho các Hữu Tình được công đức trên

Nếu đối với Kinh này, sinh tâm khinh mạn, chẳng chịu thọ trì đọc tụng, chẳng vì người diễn nói lưu truyền, tất cả chúng sinh ở trong đất nước , chẳng ai được nghe... thì người ấy vương lỗi lầm như tội năm Nghịch. Chính vì thế cho nên , Bát Sô đối với **Thánh Tối Thắng Đà La Ni** này cần phải tin kính không để cho quên mất.

Ta tự điều phục nhóm chư Thiên với A Tu La, Càn Thát Bà trụ ở một mặt của núi Tu Di ấy (Tu Di Sơn Vương) khiến cho chúng sinh của cõi Diêm Phù Đề được an vui lớn.

Thời Văn Thù Sư Lợi nói Pháp đó xong,đột nhiên chẳng hiện. Bát sô **Phộc Dã Khư Năng** nghe điều đã nói ấy thì tâm rất vui vẻ, tin nhận phụng hành.

PHẬT NÓI KINH TỐI THẮNG ĐÀ LA NI (Hết)

24/07/2007